

Xây dựng nông thôn mới ở Đắk Lắk: thực trạng và giải pháp

ĐỖ THANH PHƯƠNG

Xét từ năm 2011, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được Đảng và Nhà nước chủ trương triển khai rộng khắp như một cuộc cách mạng về nông thôn, đã đem lại những thành tựu kinh tế - xã hội đáng kể. Bài viết phân tích, đánh giá thực trạng xây dựng nông thôn mới ở Đắk Lắk trong 3 năm qua, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp cho kế hoạch 5 năm tiếp theo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh năm 2014, 2015 và tầm nhìn đến năm 2030.

1. Quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và thành quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

1.1. Quá trình triển khai

Ngay từ những tháng đầu tiếp nhận Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, cán bộ vào nhiệm vụ và tình hình cụ thể, tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới do Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng ban. Theo đó, 15 huyện cùng khẩn trương thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới và thành lập tổ giúp việc, ban hành thành quy chế và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong ban chỉ đạo. Đồng hành với huyện, 152/152 xã cũng thành lập Ban chỉ đạo và Ban quản lý với 2072 Ban phát triển thôn, buôn cũng được thành lập. Qua 3 năm triển khai trên tinh thần dân chủ, đồng thuận từ tình xuống xã, được nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết hưởng ứng. Căn cứ vào tình hình cụ thể là một tỉnh nông nghiệp, đa số là nông dân với nhiều dân tộc anh em sinh sống gần bó lâu đời; do đó quan điểm của tỉnh việc xây dựng nông thôn mới là của dân, mọi việc phải để nhân dân tham gia với phương châm: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân được hưởng thông qua các Ban chỉ đạo các cấp. Đúng như khi Bàn về thuế lương thực, Lênin nói: “Vi sao lại chính là của nông dân

chứ không phải của công nhân? Vì muốn cải thiện đời sống của công nhân thì phải có bánh mì và nhiên liệu.”¹, do đó “Phải bắt đầu từ nông dân”² và phải coi trọng nông nghiệp, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Nước ta là một nước nông nghiệp. Muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung, phải lấy việc phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính. Nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở để phát triển công nghiệp”³.

1.2. Thành quả đạt được

Bên cạnh sự hoạt động tích cực của các Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới từ tỉnh xuống xã, còn được sự phối hợp với trách nhiệm cao của các sở, ban ngành cấp tỉnh, các phòng ban cấp huyện và hệ thống chính trị các cấp. Kết thúc 2013, có 152 xã (chiếm 100%) đã hoàn thành xong quy hoạch chung và đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có 124 xã cơ bản hoàn thành việc thành lập để án xây dựng nông thôn mới cấp xã, trong đó có 90 xã (chiếm 59%) đã được UBND cấp huyện phê duyệt. Kết quả tổ chức phát triển sản xuất nâng cao đời sống nhân dân, đến

Đỗ Thanh Phương, TS., Học viện Chính trị khu vực 3.

1. Lênin toàn tập, tập 43 Nxb tiến bộ Mác-xơ-vơ, 1978, tr 262.

2. Sđd tr 263.

3. Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 10, tr 180.

hết năm 2013 toàn tỉnh đã triển khai 17 đề án phát triển cả phê bên vững, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, đề án phát triển rau sạch an toàn... Phối kết hợp tốt giữa 4 nhà, tỉnh đã xây dựng 346 mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả (chủ yếu là mô hình trồng trọt và chăn nuôi). Để tạo cơ sở cho việc phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới được ổn định, bền vững, tỉnh đã tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, di lại trong nhân dân. Cùng với sản xuất, tỉnh cũng tập trung đầu tư có trọng tâm, với lộ trình hợp lý trong việc phát triển giáo dục, y tế, coi trọng và phát huy văn hóa truyền thống, làm tốt công tác xã hội, có phương án bảo vệ môi trường tích cực. Công tác thông tin liên lạc, truyền thanh, phát thanh, truyền hình được tăng cường để phục vụ sản xuất, tuyên truyền những điển hình tiên tiến trong phong trào xây dựng nông thôn mới trong tỉnh. Đến nay có 100% số huyện có đường trục cấp quang và được kết nối khép kín theo từng tuyến. Tỉnh rất quan tâm đến 30 xã đặc biệt khó khăn nên đã phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội làm cơ sở đầu tư cho giai đoạn đến 2015.

Chính việc tổ chức tốt việc phát triển kinh tế - xã hội theo 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới của Chính phủ, an sinh xã hội được cải thiện, 3 năm qua tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh cơ bản được ổn định. Tuy đến nay toàn tỉnh chưa có xã nào đạt chuẩn 19 tiêu chí, nhưng số xã đạt chuẩn nhiều tiêu chí ngày càng tăng. Cụ thể các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới theo biểu 3a, 3b. Xét theo nhóm qua 3 năm sơ kết có:

- Nhóm 2 (các xã đạt chuẩn từ 15-18 tiêu chí): có 1 xã.

- Nhóm 3 (các xã khá đạt chuẩn từ 9-13 tiêu chí): có 20 xã đạt, tăng 7 xã so với năm 2012, trong đó có 2 xã đạt 13 tiêu chí.

- Nhóm 4 (xã trung bình đạt chuẩn từ 5-8 tiêu chí): có 74 xã đạt, tăng 25 xã so với năm 2012.

- Nhóm 5 (xã khó khăn đạt chuẩn dưới 5 tiêu chí): có 57 xã, giảm 33 xã so với 2012.

Nếu xét từng tiêu chí qua 3 năm sơ kết đến nay toàn tỉnh có 152 xã đạt tiêu chí số 1 (100%), 14 xã đạt tiêu chí 3 (9,2%), 39 xã đạt tiêu chí 4 (25,7%), 11 xã đạt tiêu chí 5 (7,2%), 26 xã đạt tiêu chí 7 (17,1%), 73 xã đạt tiêu chí 8 (48%), 3 xã đạt tiêu chí 9 (2%), 35 xã đạt tiêu chí 10 (23%), 19 xã đạt tiêu chí 11 (12,5%), 37 xã đạt tiêu chí 12 (24,3%), 50 xã đạt tiêu chí 13 (32,9%), 43 xã đạt tiêu chí 14 (28,3%), 110 xã đạt tiêu chí 15 (72,4%), 42 xã đạt tiêu chí 16 (27,6%), 1 xã đạt tiêu chí 17 (0,7%), 80 xã đạt tiêu chí 18 (52,6%), 94 xã đạt tiêu chí 19 (61,8%).

Qua 3 năm triển khai tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với 19 tiêu chí, tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt kịp thời sơ kết, tổng kết từng năm đã tạo ra sự đồng thuận trong nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Thông qua các đợt sơ kết, tổng kết các địa phương phát động thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới, phong trào người dân hiến đất, phá tường rào, giải tỏa mặt bằng và đóng góp công sức, tiền của xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn đã lan tỏa đến tận thôn, buôn. Nhờ vậy mà đến nay bộ mặt nông thôn trên địa bàn tỉnh đã có nhiều thay đổi thôn, buôn văn hóa trong nông thôn ngày càng nhiều, đời sống vật chất và tinh thần trong nhân dân được cải thiện cả lượng và chất.

1.3. Một số bất cập, hạn chế

Qua 3 năm sơ kết thực hiện Chương trình, tỉnh đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về xây dựng nông thôn mới, kết quả này làm tiền đề, cơ sở vững chắc cho việc thực hiện những năm tiếp theo. Song, quá trình triển khai thực hiện Chương trình cũng bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế, yếu kém tỉnh cần tiếp tục chỉ đạo thực hiện, như:

Thứ nhất, nhận thức của một số cán bộ các cấp và người dân chưa đầy đủ và chưa thông suốt về vai trò, ý nghĩa của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn

mới; người dân chưa thấy họ thực sự là chủ thể và đây là Chương trình lâu dài, thay đổi sâu sắc toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Thứ hai, công tác tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp còn lúng túng, chưa chủ động; còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại các dự án đầu tư của Nhà nước, chưa phát huy hết nội lực để kết hợp tạo ra tổng lực, có nơi việc đền bù giải tỏa chưa công khai, minh bạch gây bức xúc trong nhân dân.

Thứ ba, cơ chế quản lý đầu tư, nghiệm thu, giải ngân và thanh quyết toán, tất toán hạng mục, chương trình còn nhiều phiền hà, vướng mắc về thủ tục không đáng có. Nhiều hạng mục công trình chất lượng thấp, khi đưa vào sử dụng nhanh chóng xuống cấp, hư hỏng. Nhiều hạng mục, công trình không đúng với giá trị thực vì các chủ thầu phải “tiết kiệm” để lại quả.

Thứ tư: quá trình triển khai quy hoạch xây dựng nông thôn mới chưa chú trọng đến các hoạt động về bảo tồn và xây dựng thiết chế văn hóa, giữ gìn bản sắc truyền thống ở nông thôn, nhiều địa phương trong tỉnh quy hoạch theo dạng đô thị từ kết cấu hạ tầng đến các cơ sở văn hóa, khi triển khai thực hiện phá vỡ các cấu trúc nông thôn, trong khi cuộc sống nông thôn còn nhiều khác biệt với đô thị, nhất là các xã, thôn, buôn nơi đồng bào các dân tộc sinh sống.

Thứ năm: bệnh thành tích ở một số xã vẫn còn nặng, muốn làm nhanh, về sớm các tiêu chí trong khi khả năng, thực lực không cho phép nên vận động nhân dân đóng góp quá nhiều, vượt quy định của Nhà nước, dẫn đến nhiều tiêu chí hoàn thành chất lượng thấp, nhân dân không phấn khởi.

2. Những giải pháp chủ yếu

Trong thời gian còn lại của kế hoạch 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh năm 2014, 2015 và tầm nhìn đến 2030, trước mắt tỉnh phấn đấu đến hết năm 2015 có 20% số xã (31 xã) và đến 2020 có trên 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Để đạt được con số trên, tỉnh cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Tiếp tục rà soát lại toàn bộ quy hoạch và những hạng mục công trình đã đầu tư xây dựng trên từng địa bàn xã, huyện, đánh giá tính khả thi; cần loại bỏ, điều chỉnh những quy hoạch qua thời gian thấy không còn hợp lý, kịp thời bổ sung quy hoạch; tiếp tục triển khai các tiêu chí chưa làm hoặc làm chưa xong với lộ trình cụ thể để các tiêu chí được hoàn thành đúng tiến độ với chất lượng cao, nhất là nhóm tiêu chí về kết cấu hạ tầng.

Cần có phương án, chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cơ sở và người lao động; cần mở nhiều lớp ngắn hạn với chương trình sát thực tế, nhất là những dự án sản xuất cho người lao động thuộc các dân tộc thiểu số trong điều kiện kinh tế thị trường, học việc gì, làm việc ấy; không bồi dưỡng kiến thức lý luận chung chung mà phải tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức gắn với vị trí công việc cụ thể, như biết chọn giống, chăm sóc cây trồng, con vật nuôi, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, phòng chống dịch bệnh, hình thành kiến thức làm ăn hiệu quả trong cơ chế thị trường theo mô hình kinh tế trang trại phù hợp với nông thôn mới. Đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, cần chú trọng đến kiến thức làm vườn, phát triển vườn hàng hóa, kinh tế hộ gia đình, trang trại gia đình.

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị các cấp, có sự phối hợp đồng bộ giữa các sở, ban ngành, phòng, ban, văn phòng xây dựng nông thôn mới từ tỉnh xuống cơ sở. Trong 2 năm còn lại của giai đoạn đầu Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, cần tổng kết rút kinh nghiệm. Có kế hoạch, trọng tâm, trọng điểm cho mỗi tiêu chí của từng xã, chú ý triển khai những tiêu chí đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, tiến bộ và công

bằng xã hội, dân chủ, văn minh trong nông thôn.

Đẩy mạnh và tập trung vốn để xây dựng kết cấu hạ tầng kiên cố tạo cơ sở vững chắc cho phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội như hệ thống đường giao thông, điện, thông tin liên lạc, trường học, nhà văn hóa. Trong khi nguồn vốn còn hạn chế thì cần phải có sự phối hợp, bàn bạc dân chủ giữa các cấp, các ngành để tránh và hạn chế lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng các tuyến đường làng, xã, thôn, buôn, nhà văn hóa, khu thể thao, cổng chào, chợ...

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát, kiểm toán của các cơ quan chức năng với các công trình đã và đang thi công, những công trình đã thanh, quyết toán kịp thời phát hiện, xử lý những hạng mục công trình, dự án xây dựng nông thôn mới không đảm bảo chất lượng, giá trị công trình, dự án không tương xứng với thực tế kinh phí đầu tư. Phát huy dân chủ, tạo thuận lợi cho người lao động phản biện, chất vấn những công trình, hạng mục đã đầu tư xây dựng còn có ý kiến, tổ chức công khai, minh bạch việc đầu tư thực hiện từng tiêu chí để dân biết.

- Kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn như: đường, điện, thông tin liên lạc, trường học, bệnh viện... đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn. Ngoài nguồn vốn ngân sách của Nhà nước, của tỉnh, nguồn vốn góp của nhân dân. Cũng cần đặt ra câu hỏi, thực tế có nhiều nơi người dân nông thôn có vốn lại về đô thị đầu tư, hoặc tìm đối tác liên doanh, đầu tư nơi ngoài tỉnh. Tỉnh cần có cơ chế tạo thuận lợi hơn nữa cho các doanh nghiệp tiếp cận nhanh với nguồn vốn tín dụng, vốn vay thương mại để đầu tư xây dựng nông thôn mới, kêu gọi các doanh nghiệp, người dân của tỉnh đang làm ăn sinh sống ở ngoài tỉnh,

ở nước ngoài hướng về đầu tư xây dựng nông thôn tỉnh nhà, nguồn vốn này đối với Đắk Lắk là không nhỏ hiện đang tiềm ẩn chờ đợi cơ hội đầu tư.

- Cần thay đổi tư duy, nhận thức của một số cán bộ lãnh đạo ở các cấp trong tỉnh là coi trọng mục tiêu tăng sản lượng, mà phải chú trọng cả tăng sản lượng và chất lượng nông sản, xây dựng nông thôn mới gắn với tái cấu trúc nông thôn theo hướng văn minh. Tổ chức, sắp xếp, cơ cấu lại kinh tế nông nghiệp hiện đại; tăng cường công nghệ sau thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản để nâng cao giá trị gia tăng và tránh việc mất mùa sau thu hoạch, mất mùa trong kho, trong nhà. Tăng cường và ràng buộc trách nhiệm giữa 4 nhà trong các hoạt động dịch vụ, cung ứng vật tư cho cây trồng, con vật nuôi, tưới, tiêu, mua nông sản như: cà phê, cao su, hồ tiêu, trong đó phải coi trọng lợi ích kinh tế của người nông dân trực tiếp sản xuất./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO.

1. Công văn số 10/BCD TW ngày 14-6-2013 của Ban chỉ đạo trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, về việc sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.
2. Báo cáo tổng kết hoạt động kinh tế-xã hội năm 2011 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk.
3. Báo cáo tổng kết tình hình kinh tế-xã hội năm 2012 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk.
4. Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động kinh tế-xã hội năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk.
5. Báo cáo số 57/BC-BCD về sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk. Ngày 12-8-1013 của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk.